

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6832/TCHQ-TXNK
V/v xác định nghĩa vụ thuế GTGT

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2019

Kính gửi: Cục Hải quan tỉnh Bình Định.

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 1366/HQBD-ĐTTr ngày 17/9/2019 của Cục Hải quan tỉnh Bình Định báo cáo vướng mắc về việc xác định nghĩa vụ thuế giá trị gia tăng (GTGT) khi thực hiện thanh tra chuyên ngành tại Xí nghiệp 380 - Chi nhánh Công ty CP Phú Tài. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính quy định đối tượng không chịu thuế GTGT là sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác hoặc đã chế biến thành sản phẩm khác nhưng tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản xuất sản phẩm trở lên được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản; sản phẩm xuất khẩu là hàng hóa được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản có tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản xuất sản phẩm trở lên được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản thì:

“... Việc xác định tỷ trọng trị giá tài nguyên, khoáng sản và chi phí năng lượng trên giá thành được thực hiện theo công thức:

$$\text{Tỷ trọng trị giá tài nguyên, khoáng sản và chi phí năng lượng trên giá thành sản xuất sản phẩm} = \frac{\text{Trị giá tài nguyên, khoáng sản + chi phí năng lượng}}{\text{Tổng giá thành sản xuất sản phẩm}} \times 100\%$$

Trong đó:

Trị giá tài nguyên, khoáng sản là giá vốn tài nguyên, khoáng sản đưa vào chế biến; đối với tài nguyên, khoáng sản trực tiếp khai thác là chi phí trực tiếp, gián tiếp khai thác ra tài nguyên, khoáng sản; đối với tài nguyên, khoáng sản mua để chế biến là giá thực tế mua cộng chi phí đưa tài nguyên, khoáng sản vào chế biến.

Chi phí năng lượng gồm: nhiên liệu, điện năng, nhiệt năng.

Trị giá tài nguyên, khoáng sản và chi phí năng lượng được xác định theo giá trị ghi sổ kế toán phù hợp với Bảng tổng hợp tính giá thành sản phẩm.

Giá thành sản xuất sản phẩm bao gồm: Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung. Các chi phí gián tiếp như chi phí bán hàng, chi phí quản lý, chi phí tài chính và chi phí khác không được tính vào giá thành sản xuất sản phẩm.”

Căn cứ Điều 2 Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp quy định về phạm vi điều chỉnh thì: Thông tư này hướng dẫn việc ghi sổ kế toán, lập và trình bày Báo cáo tài chính, không áp dụng cho việc xác định nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp đối với ngân sách Nhà nước;

Theo ý kiến tại văn bản số 732/QLKT-DN ngày 16/10/2019 của Cục Quản lý giám sát về kế toán, kiểm toán về việc xác định nghĩa vụ thuế của Xí nghiệp 380 - Chi nhánh Công ty cổ phần Phú Tài thì nội dung tại công văn số 9405/BTC-QLKT ngày 14/8/2018 của Cục Quản lý giám sát về kế toán, kiểm toán là hướng dẫn về mặt kế toán nhằm phục vụ cho công tác ghi sổ kế toán, lập và trình bày báo cáo tài chính của đơn vị. Việc xác định nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp được thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế (*đính kèm bản photo*).

Căn cứ các quy định và ý kiến của Cục Quản lý giám sát về kế toán, kiểm toán nêu trên, đề nghị Cục Hải quan tỉnh Bình Định thực hiện đúng theo quy định tại Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT, Luật thuế TTĐB và Luật quản lý thuế và sửa đổi một số điều tại các Thông tư về thuế.

Tổng cục Hải quan có ý kiến đề Cục Hải quan tỉnh Bình Định được biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục QLGS kế toán, kiểm toán;
- Lưu: VT, TXNK (3b) - Q.Chính.

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Hưng